Lãnh đạo tinh thần có đứng ngoài chính trị?

ISSN: 2734-9195 09:12 28/04/2026

Giữa hai cực ấy là một con đường khó hơn, nhưng cũng màu mỡ hơn: con đường Trung đạo. Con đường ấy nhận ra rằng lòng từ bi, nếu được thực hành một cách nghiêm túc, không thể chỉ dừng lại trên tọa cụ hay trong không gian thờ tự.

Trong bối cảnh chiến tranh ngày càng lan rộng, sự bất định và chia rẽ của nhân loại trở nên gai góc hơn, dư luận quan tâm đến hệ giá trị của các truyền thống tôn giáo cũng như các vị lãnh đạo tinh thần trước bối cảnh chung.

Nhân dịp Lễ Lá của Công giáo, Giáo hoàng Leo XIV đã nêu rõ quan điểm về hòa bình, khi kêu gọi “hãy hạ vũ khí xuống”, "Chúa không ủng hộ những kẻ gây chiến". Phật giáo không có tổ chức toàn cầu như Công giáo nhưng một số nhà sư cũng đã nêu rõ các giá trị sâu sắc của giáo lý Phật giáo trong việc hóa giải mâu thuẫn, chỉ ra nguyên nhân của chiến tranh và xung đột.

Mới đây, Đức Đạt Lai Lạt Ma đã bày tỏ sự đồng thuận, chia sẻ quan kiến cùng Giáo hoàng Leo XIV, Ngài nhấn mạnh hòa bình và thấu hiểu là chân lý phổ quát: lòng từ bi, sự tiết chế và khả năng thừa nhận lẫn nhau luôn là cốt lõi của mọi truyền thống tâm linh chân chính*.





Nguồn: osvnews.com

Những tuyên bố như vậy thường được nhìn nhận dưới góc độ đạo đức hoặc tâm linh. Nhưng trên thực tế, chúng còn mang một ý nghĩa khác: đó là những can thiệp công khai, thậm chí mang tính chính trị.

Đối với nhiều quan sát viên hiện đại, đặc biệt trong các xã hội phương Tây, điều này có thể gây cảm giác không thoải mái. Tôn giáo, theo quan niệm phổ biến, thuộc về phạm vi đời sống riêng tư, nơi của niềm tin cá nhân, sự an tĩnh nội tâm và quá trình chuyển hóa của từng con người. Trong khi đó, chính trị lại gắn với tập thể, tranh luận và không ít chia rẽ. Hai lĩnh vực ấy, theo lý tưởng hiện đại, không nên hòa lẫn.

Tuy nhiên, sự phân định rạch ròi này chỉ là sản phẩm của bối cảnh **lịch sử** nhất định, chứ không phải chân lý phổ quát. Đó là nỗ lực của tư duy hiện đại phương Tây nhằm giới hạn tôn giáo trong phạm vi đời tư. Trái lại, xuyên suốt lịch sử lâu dài và đa dạng của mình, Phật giáo hiếm khi thừa nhận sự phân tách như vậy.

Ngay từ thời đức Phật, Chính pháp không chỉ được thuyết giảng cho từng cá nhân mà còn hướng tới các bậc quân vương, đại thần và toàn thể xã hội. Những lời dạy dành cho các vị vua không phải là chi tiết bên lề, mà là một phần trong viễn kiến rộng lớn hơn, nơi quản trị đạo đức và sự hưng thịnh của con người là hai phương diện không thể tách rời. Khái niệm **Pháp vương (dharmaraja)** - vị quân chủ được dẫn dắt bởi Chính pháp chính là biểu hiện rõ nét cho sự kết hợp giữa tuệ giác tâm linh và trách nhiệm chính trị.

Các tư tưởng gia Phật giáo về sau tiếp tục duy trì truyền thống dấn thân ấy. Bức thư nổi tiếng của Ngài Long Thọ gửi cho một vị vua không chỉ là lời khuyên mang tính triết học, mà còn là cẩm nang thực tiễn về trị quốc: khuyên tiết chế hình phạt, khoan hòa trong thuế khóa và luôn đặt phúc lợi của thần dân lên hàng đầu. Ở đây, Chính pháp không rút lui khỏi quyền lực chính trị, mà tìm cách soi sáng và dẫn đường.

Truyền thống ấy vẫn tiếp diễn trong thời hiện đại. Tại Nhật Bản, nhiều phong trào mang cảm hứng **Phật giáo** từ lâu đã cổ xúy cho hòa bình và giải trừ vũ khí hạt nhân, xuất phát từ niềm xác tín rằng bất bạo động không chỉ định hình hành vi cá nhân mà còn phải trở thành nền tảng của chính sách quốc gia. Tại Myanmar, chư Tăng nhiều lần xuống đường phản đối chế độ độc đoán; hình ảnh màu áo cà-sa cùng những bình bát úp ngược đã trở thành biểu tượng của sự kháng cự đạo đức. Hành động ấy không mang tính đảng phái theo nghĩa hẹp, nhưng rõ ràng hàm chứa hệ quả chính trị sâu sắc.

Trong một cuộc phỏng vấn năm 2022, lãnh đạo Phật giáo Hoa Kỳ Bhikkhu Bodhi, người từng đăng hình ảnh cầm bát úp ngược để bày tỏ sự đoàn kết với chư Tăng Myanmar đã giải thích: *"Bằng cách úp ngược bình bát, chúng tôi cho thấy rằng chúng tôi từ chối, ít nhất về mặt biểu tượng, cơ hội để họ [chính quyền quân sự Myanmar] cúng dường và tạo phước thông qua việc bố thí cho Tăng đoàn"* (Insight Myanmar).



Nguồn: aljazeera.com và insightmyanmar.org

Khái niệm **công đức (Skt. punya)** từ lâu đã vượt ra ngoài khuôn khổ nghi lễ cúng dường để trở thành một phần của kết cấu đạo đức xã hội. Công đức được tạo nên từ những hành động thiện lành - bố thí (Skt. dana), giới hạnh và tâm ý khởi từ lòng từ bi và những điều ấy không nhất thiết chỉ giới hạn trong các hành vi từ thiện cá nhân.

Trong những bối cảnh như Myanmar, nơi chư Tăng từng nhiều lần đứng lên trước bất công, việc tạo công đức tự thân cũng mang ý nghĩa xã hội và chính trị. Khi từ chối nhận cúng dường thông qua các hành động như **pattanikujjana** (Pali: tẩy chay khất thực), chư Tăng phát đi thông điệp rõ ràng rằng tính chính danh về đạo đức là điều cốt yếu. Công đức không thể được tích lũy bằng những phương tiện gây hại hoặc bất chính.

Ở chiều ngược lại, hàng cư sĩ và cộng đồng cũng có thể vun bồi công đức thông qua những hành động làm vơi bớt khổ đau trên bình diện rộng hơn: nâng đỡ người bị áp bức, lên tiếng vì hòa bình hoặc đóng góp cho các sáng kiến phúc lợi xã hội được đặt nền trên lòng từ bi. Theo nghĩa đó, sự dấn thân vì công bằng xã hội hay chính trị, khi được dẫn dắt bởi tinh thần bất hại và vô ngã, chính là sự nối dài của truyền thống tạo công đức: tu dưỡng đức hạnh không chỉ cho bản thân, mà cho lợi ích chung của cộng đồng.

Trong một bài luận đăng trên BDG cách đây năm năm, cố Thiền sư trụ trì và nhà hoạt động hòa bình Hozan Alan Senauke từng đặt câu hỏi liệu giải thoát tâm linh và công bằng xã hội có thực sự có thể gặp nhau hay không. Trước khi đi vào phân tích kỹ lưỡng nhiều đoạn kinh thuộc Kinh tạng Pali, ông đã trả lời ngắn gọn: *"Câu trả lời ngắn là: Có. Công việc vì công bằng xã hội, việc tháo gỡ những hệ thống áp bức dựa trên chủng tộc, đẳng cấp và giới tính, nằm ngay trong trái tim của Phật giáo. Đức Phật và các bậc thầy lớn đều khuyên chúng ta nhìn sâu vào hoạt động của tâm, các thói quen và định kiến của chính mình".* **

Trong nhiều thập niên gần đây, Đức Đạt Lai Lạt Ma đã thể hiện một hình mẫu lãnh đạo đạo đức mang tầm toàn cầu, vượt lên trên biên giới và ý thức hệ. Những lời kêu gọi nhất quán của ngài về đối thoại, tôn trọng lẫn nhau và bất bạo động được nhấn mạnh qua sự đồng tình với lời kêu gọi của Giáo hoàng Leo XIV đều bắt nguồn từ tuệ kiến giản dị mà sâu sắc: *ở tầng sâu nhất của tồn tại, tất cả chúng ta đều tương liên.*

Nói đến tính tương liên cũng chính là nói đến trách nhiệm. Đó là sự nhận ra rằng khổ đau không tồn tại biệt lập; mọi chính sách và hành động đều tạo nên những chấn động lan tỏa qua cộng đồng và quốc gia. Theo nghĩa này, giáo lý Phật giáo về **từ bi (karuna)** và **trí tuệ (prajna)** chưa bao giờ chỉ là những phẩm tính riêng tư. Chúng là những khung nhận thức để hiểu và chuyển hóa thế giới mà chúng ta cùng chia sẻ.

Đó cũng là lý do vì sao quan niệm cho rằng tôn giáo cần phải "phi chính trị" có thể dẫn đến ngộ nhận. Nếu chính trị đơn giản là sự can dự vào những cấu trúc và điều kiện định hình đời sống tập thể, thì Phật giáo từ lâu đã luôn mang chiều kích chính trị. Vấn đề không phải là người phật tử có nên bước vào lĩnh vực ấy hay không, mà là bước vào bằng cách nào.

Trong một bài viết gần đây khác trên BDG, giảng sư và tác giả Phật giáo Anam Thubten Rinpoche viết: *Trong thế giới hôm nay, chúng ta, những người phật tử cần vận dụng lời dạy của đức Phật trước những thách thức đang mở ra. Từ bi và xả là phương thuốc tốt nhất. Những người đứng ở phía bên kia của lằn ranh ý thức hệ cũng cần được nhìn như một phần của chính chúng ta, chúng ta không thể loại trừ họ bằng những nhãn mác khắc nghiệt và miệt thị. Cần nhớ rằng họ cũng là con người như chúng ta; họ cũng có những người họ yêu thương, cũng biết cười trước một câu chuyện vui, đôi khi cũng rơi nước mắt và trong nhận thức của mình, họ đang cố gắng hết sức. Nếu ta cho rằng họ sai, ta có thể khởi lòng từ bi trước sự vô minh ấy, đồng thời cũng cần tự vấn chính lập trường của mình, bởi tâm lý tự cho mình là đúng là điều khó nhận diện nhất.* ***

Ở đây nổi lên một phân biệt rất quan trọng. Phật giáo không kêu gọi sự chia rẽ mang tính đảng phái. Đạo Phật không yêu cầu người thực hành phải tuyệt đối đồng nhất mình với các đảng phái, hệ tư tưởng hay cá nhân lãnh đạo. Thực vậy, sự chấp thủ vào quan điểm đặc biệt là những quan điểm cứng nhắc hoặc mang tính bản sắc từ lâu đã được chỉ rõ là nguồn gốc của khổ đau. Nguy cơ không nằm ở sự dấn thân, mà nằm ở sự vướng mắc.

Trung đạo mở ra một con đường khác. Đó là khả năng lên tiếng một cách minh bạch về khổ đau và nguyên nhân của nó mà không rơi vào những cực đối lập vốn thường chi phối đời sống chính trị. Ta có thể phản đối bạo lực mà không quỷ hóa đối phương, có thể cổ vũ công lý mà không chấp thủ vào sự "thuần khiết" của ý thức hệ, có thể làm việc cho thay đổi mà không đánh mất cái nhìn về vô thường và tính tương duyên.

Đây không phải là một lập trường thụ động. Ngược lại, ở nhiều phương diện, còn đòi hỏi cao hơn. Đó là cần đến chính kiến, sự khiêm cung và khả năng luôn giữ tâm mở ngay giữa xung đột.

Sự đồng điệu gần đây giữa Giáo hoàng Leo XIV và Đức Đạt Lai Lạt Ma chính là minh chứng cho khả thể ấy. Lời kêu gọi chung của các ngài không hướng tới một quốc gia hay một khối chính trị cụ thể nào, mà hướng tới toàn thể nhân loại. Khi kêu gọi chấm dứt bạo lực, các ngài không đơn thuần đưa ra một giải pháp chính sách, mà đang trao gửi một định hướng đạo đức, một định hướng thách thức chính những giả định đang nuôi dưỡng vòng xoáy chiến tranh và trả đũa.

Đối với người phật tử, những thời khắc như vậy là lời mời gọi quán chiếu sâu sắc. Thực hành bất bạo động trong một thế giới được cấu trúc bởi bạo lực có nghĩa là gì? Khẳng định tính tương liên trong những hệ thống sống nhờ chia rẽ có nghĩa là gì? Và làm thế nào để dấn thân vào những thực tại ấy mà không bị chúng cuốn trôi?

Những câu hỏi ấy không có lời đáp đơn giản. Nhưng **lịch sử Phật giáo** đã để lại nhiều chỉ dẫn quý báu, cho thấy Chính pháp từ lâu đã được đưa vào đối thoại với quyền lực, chính sách và đời sống công cộng. Qua đó, những phật tử có trí tuệ đã góp phần nhân bản hóa những con người bị bỏ quên, đồng thời chỉ ra cho người nắm quyền những con đường có thể làm vơi bớt khổ đau.

Rút lui vào một đời sống tâm linh hoàn toàn riêng tư có thể đem lại cảm giác an toàn, thuần khiết, thậm chí là một thứ ưu thế tinh thần. Nhưng điều đó cũng có nguy cơ bỏ mặc chính những chúng sinh mà Chính pháp hướng tới cứu khổ. Ngược lại, lao vào cuộc đấu tranh đảng phái một cách thiếu tỉnh thức lại dễ

khiến người ta đánh mất sự sáng suốt và lòng từ bi, những phẩm chất làm nên nét riêng của sự dấn thân Phật giáo.

Giữa hai cực ấy là một con đường khó hơn, nhưng cũng màu mỡ hơn: con đường Trung đạo. Con đường ấy nhận ra rằng lòng từ bi, nếu được thực hành một cách nghiêm túc, không thể chỉ dừng lại trên tọa cụ hay trong không gian thờ tự. Đó phải bước vào thế giới, vào đối thoại, thiết chế và thậm chí cả những vùng xung đột; phải biết cất lời, biết hành động và đôi khi biết kháng cự. Nhưng tất cả phải được thực hiện mà không nuôi dưỡng hận thù.

Theo nghĩa đó, chiều kích chính trị của Phật giáo không phải là một sự lệch hướng. Đó chính là biểu hiện của những cam kết sâu xa nhất của đạo Phật. Thấy rõ, là thấy những điều kiện làm phát sinh khổ đau. Hành động bằng từ bi là đáp lại những điều kiện ấy ở bất cứ nơi đâu chúng xuất hiện. Và hành xử bằng trí tuệ là không để bản thân bị trói buộc bởi chính những lực lượng mà mình đang nỗ lực chuyển hóa.

Khi các xung đột toàn cầu vẫn tiếp tục diễn ra, tiếng nói của các nhà lãnh đạo tôn giáo kêu gọi hòa bình nhắc nhở chúng ta rằng một con đường khác vẫn luôn khả hữu. Với người phật tử, vấn đề không phải là quyết định có nên "mang tính chính trị" hay không, mà là làm sao thể hiện một hình thức dấn thân luôn bén rễ trong Chính pháp.

Không đảng phái, nhưng có nguyên tắc.

Không tách rời, nhưng đầy tỉnh thức.

Không im lặng, nhưng khéo léo và đúng lúc.

Theo: **Buddhistdoor Global**/Chuyển ngữ và biên tập: **Thường Nguyên**

Nguồn link:

Chú thích: *https://www.buddhistdoor.net/features/buddhistdoor-view-compassion-in-public-why-buddhist-nonviolence-has-always-been-political/*

* *Đức Đạt Lai Lạt Ma cảnh báo trước vòng xoáy bạo lực leo thang, kêu gọi hòa bình tại Trung Đông và Ukraine (BDG)*

** *Đây có phải là Phật giáo? Sự hợp nhất giữa giải thoát tâm linh và công bằng xã hội (BDG)*

*** *Phật pháp và chính trị (BDG)*

Ghi chú: Tiêu đề gốc: *Compassion in Public - Why Buddhist Nonviolence Has Always Been Political* (tạm dịch: *Lòng từ bi nơi công cộng - Tại sao bất bạo động trong Phật giáo luôn mang tính chính trị*).